

PHỤ LỤC
DANH MỤC NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP TỈNH
BỔ SUNG THỰC HIỆN TỪ NĂM 2025
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /11/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

STT	Tên nhiệm vụ	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả	Phương thức tổ chức thực hiện	Nguồn đề xuất nhiệm vụ (Tên tổ chức, cá nhân đề xuất)	Dự kiến kinh phí (Triệu đồng)	Loại hình nhiệm vụ
1	Đề tài: Nghiên cứu các nhân tố ảnh hưởng và đề xuất giải pháp nâng cao năng suất, hiệu quả mô hình nuôi tôm quảng canh cải tiến tại tỉnh Cà Mau	- Xác định các giải pháp khoa học và công nghệ phù hợp để phát triển mô hình nuôi tôm QCCT bền vững tại tỉnh Cà Mau dựa trên đặc điểm hệ sinh thái và điều kiện thực tiễn. - Đánh giá thực trạng mô hình nuôi tôm sú QCCT trong 3 hệ sinh thái: lúa – tôm, chuyên tôm và tôm – rừng. - Xác định các nhân tố tác động đến năng suất, hiệu quả ao nuôi thay nước và giữ nước tỉnh của 03 mô hình nuôi tôm sú QCCT lúa – tôm, chuyên tôm và tôm – rừng.	- Báo cáo kết quả Điều tra thực trạng mô hình nuôi tôm QCCT của 03 mô hình nuôi tôm sú QCCT lúa – tôm, chuyên tôm và tôm – rừng. Bản đồ hóa mô hình nuôi QCCT theo vùng; đánh giá SWOT từng mô hình. - Báo cáo kết quả phân tích sinh học, môi trường tại các mô hình ao nuôi thay nước và giữ nước tỉnh của 03 mô hình nuôi tôm sú QCCT lúa – tôm, chuyên tôm và tôm – rừng. - Đặc điểm chuỗi thức ăn tự nhiên, vi sinh vật – môi trường đặc thù cho từng mô hình và hình thức nuôi, nhằm đề xuất kỹ thuật quản lý phù hợp. - Báo cáo kết quả các nhân tố tác động đến năng suất tối ưu trong điều kiện thí nghiệm nhằm đề ra giải pháp	Tuyển chọn tổ chức, cá nhân thực hiện nhiệm vụ	Trường Đại học Cần Thơ/PGs.Ts. Châu Tài Tảo	3.500	Đề tài nghiên cứu ứng dụng và phát triển công nghệ

		- Nghiên cứu các giải pháp tối ưu hóa nhằm nâng cao năng suất và tính bền vững của các mô hình. - Sản xuất thử nghiệm quy mô nông hộ đối với 03 mô hình nuôi tôm sú QCCT: lúa – tôm, chuyên tôm và tôm – rừng nhằm nâng cao năng suất, hiệu quả ổn định và bền vững.	nâng cao năng suất các mô hình nuôi lúa - tôm; chuyên tôm và tôm - rừng. - Báo cáo kết quả thử nghiệm sản xuất quy mô nông hộ các mô hình tại địa phương: + Mô hình lúa - tôm: năng suất tôm nuôi đạt ≥ 400 kg/ha/năm. + Mô hình chuyên tôm: năng suất tôm nuôi đạt ≥ 550 kg/ha/năm. + Mô hình tôm – rừng: năng suất tôm nuôi đạt ≥ 300 kg/ha/năm. - Các quy trình: (1) Quy trình tạo chuỗi thức ăn tự nhiên cho tôm nuôi; (2) Quy trình nuôi tôm quảng canh cải tiến nâng cao năng suất và bền vững tại địa phương. - 02 bài báo đăng trên tạp chí khoa học có uy tín.				
2	Đề tài: Nghiên cứu bảo tồn và phát triển nguồn gen cua biển tỉnh Cà Mau	- Đề xuất giải pháp kỹ thuật phòng, trị bệnh, nuôi cua biển trên địa bàn tỉnh Cà Mau. - Chọn lọc, lai tạo giống cua có tốc độ tăng trưởng nhanh và cá thể lớn. - Bảo tồn và phát triển bền vững nguồn gen cua biển (<i>Scylla spp.</i>) tại tỉnh Cà Mau, góp phần duy trì đa	- Mô hình/Quy trình phòng, trị bệnh, nuôi cua thương phẩm. - Nguồn cua giống bố mẹ có kích cỡ $\geq 20\%$ và kháng bệnh hơn so với cua giống bố mẹ sử dụng hiện nay. - Nguồn cua giống sản xuất có tỷ lệ sống cao, kháng bệnh tốt hơn và cá thể lớn chiếm $\geq 50\%$. - Mô hình bảo tồn và phát triển nguồn gen cua biển tại địa phương.	Tuyển chọn tổ chức, cá nhân thực hiện nhiệm vụ	Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Cà Mau	9.000 (Ngân sách: 7.500; Đối ứng: 1.500)	Đề tài nghiên cứu ứng dụng và phát triển công nghệ

		dạng sinh học và nâng cao hiệu quả kinh tế ngành thủy sản địa phương.	- Quy trình chọn giống của có thể áp dụng quy mô sản xuất. - Quy trình kỹ thuật bảo tồn và nhân giống của biển có chất lượng cao. - Khuyến nghị chính sách/giải pháp quản lý nguồn lợi của biển bền vững tại tỉnh Cà Mau. - 03 bài báo khoa học đăng trên tạp chí chuyên ngành, trong nước hoặc quốc tế. - Báo cáo tổng hợp kết quả nghiên cứu đề tài.				
3	Dự án SXTN: Xây dựng mô hình liên kết chuỗi trong nuôi thương phẩm cá rô phi phục vụ xuất khẩu	- Xây dựng mô hình liên kết chuỗi trong nuôi cá rô phi thương phẩm, quy mô lớn, ứng dụng kỹ thuật nuôi sinh học, thân thiện với môi trường và đáp ứng các tiêu chuẩn quốc tế như ASC, BAP... - Phát triển vùng nguyên liệu thủy sản bền vững phục vụ xuất khẩu, gắn kết chặt chẽ giữa nông dân và doanh nghiệp chế biến. - Tăng thu nhập cho người dân, sử dụng hiệu quả tài nguyên đất đai, góp phần	- Xây dựng được mô hình nuôi cá rô phi thương phẩm quy mô 100 ha (với 02 giai đoạn: giai đoạn 1, nghiên cứu thử nghiệm với quy mô 15 ha; giai đoạn 2, ứng dụng nhân rộng, với quy mô 85 ha), các thông số kỹ thuật cần đạt: + Mật độ nuôi: 40-50 con/m², tỷ lệ sống $\geq 80-90\%$, FCR $\leq 1,2$, thời gian nuôi 135–150 ngày/vụ. + Năng suất ≥ 40 tấn/ha/năm, lợi nhuận 250–300 triệu đồng/năm. + Chất lượng nước được kiểm soát ổn định. - Hoàn thiện quy trình kỹ thuật phù hợp điều kiện thực tế tại tỉnh Cà Mau.	Tuyển chọn tổ chức, cá nhân thực hiện nhiệm vụ	Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Cà Mau	5.000	Dự án SXTN

		vào chiến lược phát triển thủy sản của tỉnh Cà Mau	- Tài liệu kỹ thuật, 01 lớp tập huấn hướng dẫn kỹ thuật nuôi cho ≥ 20 người, - Tổ chức 01 hội thảo khoa học đánh giá hiệu quả, giới thiệu mô hình, với 100 người tham dự. - Báo cáo tổng hợp kết quả thực hiện dự án.				
4	Dự án SXTN: Ứng dụng, nhân rộng mô hình nuôi và chế biến hàu sữa trên địa bàn tỉnh Cà Mau	- Phát triển mô hình nuôi hàu trên sông và biển trên địa bàn tỉnh Cà Mau. - Đa dạng sản phẩm chế biến, nâng cao giá trị sản phẩm hàu. - Tạo ra sản phẩm có giá trị kinh tế phù hợp với điều kiện tự nhiên địa phương, góp phần giảm tình trạng sạt lở nội đồng hiện nay.	- Mô hình nuôi hàu trên sông và biển mang lại hiệu quả kinh tế, nâng cao thu nhập cho người dân. - Có ít nhất 02 sản phẩm chế biến từ con hàu. - Hoàn thiện tài liệu kỹ thuật nuôi hàu trên sông và biển tại tỉnh Cà Mau. - Báo cáo tổng hợp kết quả thực hiện dự án.	Tuyển chọn tổ chức, cá nhân thực hiện nhiệm vụ	Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Cà Mau	3.200	Dự án SXTN
5	Đề tài: Nghiên cứu biện pháp tăng năng suất tôm - rừng thông qua việc bổ sung giun nhiều tơ (rươi) làm	- Đánh giá và tối ưu hóa việc bổ sung trực tiếp giun nhiều tơ (polychaeta) làm nguồn thức ăn tự nhiên, tươi sống trong hệ thống nuôi tôm - rừng nhằm nâng cao năng suất và tỷ lệ sống của tôm, cải thiện hiệu quả kinh tế theo hướng sinh thái và bền vững.	- Báo cáo đánh giá chi tiết về nhu cầu dinh dưỡng của tôm sú và sự thiếu hụt của nguồn thức ăn tự nhiên trong ao nuôi tôm - rừng. - Xác định được mật độ và phương pháp bổ sung giun nhiều tơ (ấu trùng hoặc con giống) tối ưu cho các giai đoạn phát triển khác nhau của tôm sú trong mô hình tôm - rừng.	Tuyển chọn tổ chức, cá nhân thực hiện nhiệm vụ	Trường Thủy sản, Trường Đại học Cần Thơ/ Gs. Ts. Vũ Ngọc Út	2.200	Đề tài nghiên cứu ứng dụng và phát triển công nghệ

	nguồn thức ăn tự nhiên - Xây dựng mô hình nuôi thâm canh tăng sinh khối, đánh giá dinh dưỡng và chế biến giun nhiều tơ giá trị gia tăng. - Xác định nhu cầu dinh dưỡng và mức độ cần thiết phải bổ sung giun nhiều tơ làm thức ăn tươi sống cho tôm sú <i>Penaeus monodon</i> trong mô hình tôm - rừng theo từng giai đoạn phát triển. - Thử nghiệm các phương pháp và liều lượng bổ sung giun nhiều tơ (ấu trùng hoặc con giống) hiệu quả trong các mô hình nuôi tôm - rừng khác nhau tại Cà Mau. - Xây dựng mô hình nuôi thâm canh tăng sinh khối giun nhiều tơ. - Đánh giá giá trị dinh dưỡng và phát triển các sản phẩm chế biến giun nhiều tơ giá trị gia tăng.	- Báo cáo về hiệu quả của việc bổ sung giun nhiều tơ đối với các chỉ tiêu sinh trưởng, tỷ lệ sống và năng suất tôm. - Tỷ lệ sống của tôm giai đoạn vào có bổ sung thức ăn tự nhiên là giun nhiều tơ tăng ít nhất 10%, năng suất tôm sú tăng ít nhất 10% so với mô hình đối chứng. - Báo cáo đánh giá hiệu quả kinh tế - kỹ thuật của mô hình, tính khả thi và lợi ích kinh tế. - Xây dựng 02 quy trình: (1) Quy trình kỹ thuật nuôi tôm - rừng có bổ sung giun nhiều tơ làm thức ăn tươi sống, phù hợp với điều kiện thực tiễn tại Cà Mau; (2) Quy trình nuôi giun nhiều tơ thâm canh tăng sinh khối. - Ít nhất 03 sản phẩm giun nhiều tơ giá trị gia tăng (Giun nhiều tơ tươi sống, dạng bột đóng gói; Nước mắm rươi từ quy trình nuôi sinh khối). - 02 bài báo khoa học đăng trên tạp chí chuyên ngành trong nước hoặc quốc tế có uy tín.				
--	---	--	--	--	--	--